

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HIỆP
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: 36/2017/HSST

Ngày: 31 - 8- 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Thuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Thành Nhiều

2. Bà Phạm Thị Lệ Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Chí Thức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/TLST- HS ngày 14 tháng 7 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/HSST - QĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Chí C, sinh năm 1995, tại huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: ấp A, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú hiện nay ấp A, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; CMND/số hộ chiếu, số căn cước công dân: xxxxxxxxxx; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn D, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: ngày 06/6/2012 bị Chủ tịch UBND huyện Tân Hiệp ra quyết định đưa vào Trung Tâm Chữa bệnh Giáo dục Lao động 24 tháng đến ngày 13 tháng 5 năm 2014 chấp hành xong; tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2017 tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông **Võ Văn D**, sinh năm 1965

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

Có mặt.

- Người làm chứng:

Nguyễn Thị S, sinh năm 1967

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Vắng mặt.

Trần Văn H, sinh năm 1974

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 09/01/2017, Võ Chí C hỏi xin tiền mẹ ruột là bà Nguyễn Thị S để mua thuốc hút nhưng bà S không cho nên C chửi nên bà S có hù dọa sẽ kêu công an lên bắt C, nghe vậy C xông lại đánh bà S hai cái nhưng không trúng, bà S liền chạy sang nhà ông Trần Văn T ngụ cùng ấp nhưng không có ai ở nhà, lúc này có ông Võ Văn D là cha ruột của Võ Chí C đi ruộng về nhà thấy bà S sảy khóc và được bà S kể lại mọi chuyện, sau khi nghe xong ông D thấy C nằm võng trước sân nhà nên đi đến chửi C về việc dám đánh bà S, C chửi lại đồng thời chạy thẳng ra phía sau nhà lấy một cây leng để đánh ông D và bà S, ông D cũng cầm cây để đánh trả, lúc này C cầm cây leng lại đánh ông D, ông D giơ cây lên đỡ nhưng bị gãy, sau đó ông D bỏ chạy thì C đi lại để đánh bà S, thấy vậy ông D liền nhào lại giật cây leng của C thì bị C đánh trúng tay nhiều cái gây thương tích, lúc này ông D nhặt một khúc cây đánh trúng tay C làm rớt cây leng xuống đất nên bỏ chạy, cùng lúc có anh Trần Văn H nhà ở gần bên chạy ra thấy ông D bị thương chảy nhiều máu nên đã chở đi Bệnh viện đa khoa huyện Tân Hiệp cấp cứu, sau đó ông D đến Công an xã B trình báo vụ việc.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) cây leng cán bằng cây dài 92cm, đường kính 11cm; lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 13cm.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/KL-PY ngày 08/3/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Võ Văn D như sau:

“IV. PHẦN KẾT LUẬN

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng cẳng tay trái và bàn tay phải.
- Gãy xương bàn và xương đốt gần ngón III tay phải.
- Gãy xương bàn ngón V tay phải.
- Đứt gân ngón III tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (Hai mươi phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh; Vật chứng (cây leng) gửi giám định gây được các thương tích trên.

4. Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây hạn chế chức năng vận động ngón II, III tay phải mức độ nhẹ”.

Bản Cáo trạng số 35/2017/CT – VKS ngày 14/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Chí C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/01/2017, tại ấp A, xã B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Võ Chí C đã dùng một cây leng đánh gây thương tích cho ông Võ Văn D. Tỷ lệ tổn thương do bị cáo Võ Chí C gây ra cho ông D là 20%. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Chí C về tội “Cố ý gây thương tích”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi sai trái của mình, bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm p, n khoản 1, 2 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: 01 cây leng cán bằng cây dài 92cm, đường kính 11cm; lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 13cm đây là phương tiện bị cáo dùng phạm tội không có giá trị sử dụng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hiệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại, biên bản bắt quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào 08 giờ ngày 09/01/2017, Võ Chí C hỏi xin tiền mẹ ruột là bà Nguyễn Thị S để mua thuốc hút nhưng bà S không cho nên giữa bị cáo và bà S xảy ra cự cãi và xô xát nhau lúc này ông D là ba ruột bị cáo đi ruộng về nghe bà S kể lại sự việc nên đến chửi bị cáo về việc dám đánh bà S thì giữa bị cáo và ông D tiếp tục xảy ra cự cãi xô xát nhau, trong lúc xô xát bị cáo dùng cây leng đánh ông D trúng vào tay nhiều cái gây thương là 20%. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Chí C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây rối làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn nơi xảy ra vụ án. Trong vụ án này qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực và nhận thức được hành vi của mình, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong gia đình mà bị cáo đã dùng cây leng đánh gây thương tích cho ông D là 20% gây thiệt hại về sức khỏe và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của bị hại, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội với cha ruột mình. Đây là 2 tình tiết định khung được quy định tại điểm a, đ khoản 1 Điều 104. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, có 1 tiền sự tuy nhiên tiền sự đã được xóa.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi sai trái của mình. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại thời điểm phạm tội bị cáo có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p, n khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[7] Xét đề nghị của kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm p, n khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù là phù hợp như Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét lúc lượng hình.

[08] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[09] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 cây leng cán bằng cây dài 92cm, đường kính 11cm; lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 13cm đây là phương tiện bị cáo dùng phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Võ Chí C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p, n khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Chí C 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2017.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS.

Xử tịch thu tiêu hủy 01 cây lạng cán bằng cây dài 92cm, đường kính 11cm; lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 13cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 20/KSĐT ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự ;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Thuấn